Một số vấn đề xây dựng lối sống mới ở nông thôn Việt Nam hiện nay

● *Nguyễn Thanh Thủy*
Trường Đại học Tây Bắc

Theo quan niệm của các nhà xã hội học mácxít: Lối sống là một phạm trù xã hội học khái quát toàn bộ hoạt động sống của các dân tộc, các giai cấp, các nhóm xã hội, các cá nhân trong những điều kiện của một hình thái kinh tế - xã hội nhất định, biểu hiện trên các lĩnh vực của đời sống: trong lao động và hưởng thụ, trong quan hệ giữa người với người, trong sinh hoạt tinh thần và văn hóa..

Như vậy, phương thức sản xuất là điều kiện kinh tế- xã hội của lối sống và là cơ sở để chúng ta tìm hiểu về lối sống. Tuy nhiên, hai khái niệm này không đồng nhất, vì: Thứ nhất, trong một xã hội, có nhiều lối sống khác nhau, căn cứ theo địa vị của các giai cấp, tầng lớp trong hệ thống sản xuất; Thứ hai, phạm vi của lối sống rộng hơn phạm vi của phương thức sản xuất. Bởi ngoài sản xuất, con người còn rất nhiều loại hoạt động khác như: hoạt động văn hóa và tư tưởng, hoạt động chính trị- xã hội, hoạt động giáo dục, hoạt động khoa học...

Nội dung lối sống mới ở nước ta hiện nay

Thứ nhất: Do lối sống của người dân ở nông thôn có quan hệ mật thiết với phương thức sản xuất nông nghiệp, nên vấn đề quan trọng hàng đầu là lao động và làm thế nào để nâng cao năng suất lao động trong lĩnh vực nông nghiệp. Muốn vậy phải nâng cao dân trí, khả năng ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Đồng thời tạo được tinh thần hăng say lao động, chủ động, tích cực của người lao động. Thích ứng dần với xu thế đô thị hóa nông thôn.

Thứ hai: Tinh thần dân chủ xã hội. Thực hiện quyền bình đẳng giữa nam và nữ. Phát huy được mọi khả năng sáng tạo của người dân.

Thứ ba: Tinh thần đạo đức lối sống mới Việt Nam thể hiện ở chủ nghĩa nhân đạo, đoàn kết, yêu thương và tôn trọng con người.

Thứ tư: Bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống cộng đồng nông thôn, xây dựng nếp sống, giao tiếp văn hóa thể hiện trong lời ăn tiếng nói, cách thức chào hỏi, lễ nghi như cưới xin, ma chay, giỗ chạp...đều phải dựa trên nền tảng văn minh.

Thứ năm: Lối sống mới còn thể hiện trong đời sống hàng ngày như lao động, học tập, công tác, vui chơi giải trí, nghỉ ngơi, sinh hoạt cộng đồng.

Thứ sáu: Lối sống mới trong gia đình còn biểu hiện trong quan hệ ứng xử giữa các thành viên trong gia đình.

Những tích cực và hạn chế về lối sống của cư dân nông thôn Việt Nam hiện nay

Nông dân là những người lao động chủ yếu trong lĩnh vực nông nghiệp. Hoạt động nông nghiệp có đặc điểm là phụ thuộc rất lớn vào điều kiện tự nhiên như nắng, mưa, đất, hạn hán, lũ lụt... nên hoạt động sản xuất nông nghiệp vô cùng bấp bênh. Bởi vậy, người nông dân sống hòa thuận với thiên nhiên, dựa vào thiên nhiên để mà sống. "Trông trời, trông đất, trông mây. Trông mưa, trông nắng, trông ngày, trông đêm"... Họ khái quát thành những kinh

nghiệm từ đó phục vụ cho sản xuất nông nghiệp như: "Nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống" hay "Tháng giêng là tháng ăn chơi, tháng hai trồng đậu, tháng ba trồng cà"... Đó là hệ thống tri thức thu được từ con đường kinh nghiệm chủ quan, cảm tính. Chính vì coi trọng tri thức kinh nghiệm nên những người nông dân đi đến coi thường tri thức khoa học và tri thức lí luận, coi thường thế hệ trẻ với quan niệm "Trứng khôn hơn vịt" hay "Ngựa non háu đá". Đây là một trở ngại khi tiếp thu những tri thức mới, những tiến bộ của khoa học – kĩ thuật hiện đại.

Nghề nông vốn vất vả, lao động thủ công với năng suất bấp bênh. Thành quả lao động của họ chứa đựng bao mồ hôi nước mắt "Ai ơi bưng bát cơm đầy, dẻo thơm một hạt đắng cay muôn phần". Vì thế, những người nông dân là những người chịu thương, chịu khó, cần cù và chăm chỉ, và sáng tạo trong lao động.

Hoạt động sản xuất nông nghiệp thường mang tính tập thể cao. Mặt khác, cuộc sống của người nông dân xưa kia chỉ vẻn vẹn trong lũy tre làng, với cây đa, bến nước, sân đình. Vì vậy, quan hệ gia đình, huyết thống, thân tộc cùng với quan hệ hàng xóm, láng giềng được chú trọng và có vai trò cơ bản trong cuộc sống của người dân nông thôn nói chung và nông dân nói riêng. Những mối quan hệ đó tạo nên sự đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, động viên nhau trong những lúc khó khăn, và cả những khi đã thành đạt. Chính công việc cày cấy hàng ngày và sinh hoạt trong họ hàng, làng xã làm cho cuộc sống của người nông dân " tối lửa tắt đèn có nhau" trái ngược với cảnh chúng ta thường thấy ở những thành phố, những khu đô thị " đèn nhà ai nhà ấy rạng", ở cạnh nhà nhau nhưng ít khi quan tâm, nói chuyện với nhau. Đồng thời, lối ứng xử đặt cá nhân trong tập thể, đặt lợi ích tập thể lên trên lợi ích cá nhân là thói quen và khuôn mẫu hành động của cư dân nông thôn.

Quan hệ họ hàng, làng xóm là một trong những cơ sở hình thành nên tình yêu quê hương, cội nguồn. Đây là nét đẹp trong truyền thống văn hóa của người dân Việt Nam nói chung và người nông dân nói riêng. Nhưng chính sự cố kết cộng đồng thân tộc, gia đình, làng xóm đó dẫn đến những mặt tiêu cực như: "Một người làm quan, cả họ được nhờ"; dễ dàng nảy sinh tính cục bộ, hẹp hòi, bản vị, địa phương "Ta về ta tắm ao ta, dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn" hay "Trâu buộc ghét trâu ăn". Quan hệ họ hàng, dòng tộc là cơ sở của tính tôn ti, thứ bậc, cùng với hệ tư tưởng phong kiến, nó là cơ sở tồn tại của lối sống trọng nam, khinh nữ. Đồng thời, lối sống coi trọng tình cảm dẫn đến coi nhẹ về lí lẽ, pháp luật. "phép vua thua lệ làng". Tất nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội Việt Nam đã thay đổi rất nhiều, "lệ làng" không còn ảnh hưởng mạnh mẽ như trước đây nhưng nó vẫn còn nhiều tàn tích ảnh hưởng đến tâm lí và lối sống của người nông dân hiện nay.

Lối sống cộng đồng là cơ sở của tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau nhưng mặt trái của nó là ý thức cá nhân bị thủ tiêu, dẫn đến thói quen dựa dẫm, ỉ lại vào tập thể, vào số đông. Không nhận trách nhiệm về mình mà luôn tìm cách đùn đẩy trách nhiệm cho người khác. Tâm lí cào bằng dẫn đến lối sống hẹp hòi, đố kị "Xấu đều còn hơn tốt lỏi".

Do ảnh hưởng của hệ tư tưởng Nho giáo, nên còn một bộ phận không nhỏ người dân còn coi trọng mối quan hệ giữa Danh – Thực, quá đề cao Lễ dẫn đến lối sống đề cao danh dự, hình thức, trọng bằng cấp. Mặt tích cực của nó là những người nông dân có thể chịu mọi vất vả khó khăn để nuôi nấng cho con cháu mình được học hành đỗ đạt, khuyến khích được phong trào học tập của con em. Nhưng mặt trái của sự coi trọng hình thức là hám danh, sẵn sàng tuân theo các hủ tục, lễ nghi nặng nề, tốn kém trong ma chay, cưới hỏi, hội hè...

Một số vấn đề cần thực hiện trong quá trình xây dựng lối sống mới ở nông thôn Việt Nam hiện nay

Trong cuộc sống, có nhiều chuẩn mực để đo phẩm giá con người, trong đó thái độ đối với lao động là một thước đo quan trọng. Người lao động chỉ được tôn trọng khi có thái độ lao động đúng đắn, biểu hiện: Lao động cần cù, khoa học, sáng tạo với năng xuất, chất lượng, hiệu quả cao; chăm lo thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí; coi trọng lao động trí óc và lao động chân tay; yêu quí lao động của mình và lao động của người khác. Do vậy, ***tiêu chuẩn đầu tiên của lối sống mới là lao động và sống bằng hiệu quả lao động.***

Hoàn cảnh sống quyết định tư tưởng, tình cảm, lối sống. Kinh tế được phát triển, sản xuất được nâng cao, đời sống được ổn định là điều kiện thuận lợi đầu tiên để xây dựng một lối sống lành mạnh bao gồm những quan hệ đạo đức tốt đẹp trong lao động và trong đời sống. Sự nghèo khổ thực tế là một khó khăn đối với việc thực hiện thiện ý của con người trong việc ứng xử đối với gia đình, xã hội và bản thân mình.

Để tạo ra nhiều của cải vật

chất đảm bảo kinh tế, người lao động nói chung mà ở đây là cư dân nông thôn cần phải có công ăn việc làm ổn định, lấy lao động chân chính làm nghề sinh sống; sử dụng thời gian nhàn rỗi ở nông thôn một cách hợp lí và hiệu quả. Đồng thời, phát triển những ngành nghề truyền thống bên cạnh việc tìm tòi, sáng tạo những cách làm ăn mới có hiệu quả kinh tế cao; chú trọng đào tạo nghề cho thanh niên ở nông thôn; có chính sách hỗ trợ vốn, kĩ thuật mới cho nông dân.

Thứ hai, thực hiện công bằng và dân chủ xã hội là cơ sở để hạn chế những tiêu cực và phát huy những tích cực trong lối sống của người nông dân.

Công bằng xã hội là điều tưởng như đơn giản, nhưng thục tế quá trình thực hiện sẽ gặp muôn vàn khó khăn. Không ai có thể say sưa

và tích cực lao động khi người vất vả nhất thì nghèo đói, còn kẻ ăn bám, buôn bán, tham nhũng vẫn tiếp tục trở thành tỉ phú, sống xa hoa trên thể xác và tinh thần của họ.

Công bằng xã hội chủ nghĩa thực hiện trước hết ở nguyên tắc phân phối theo kết quả lao động, sự đảm bảo công ăn việc làm cho mọi người lao động, bảo đảm quyền hưởng thụ mọi phúc lợi văn hóa – xã hội như quyền được chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe, được học hành.

Muốn thực hiện được công bằng xã hội và có được lòng tin của quần chúng nhân dân lao động mà đa số là người nông dân thì Nhà nước phải có pháp luật nghiêm minh, chống tham ô, tham nhũng có hiệu quả; nâng cao dân trí và trên hết là phát triển kinh tế.

Đặc biệt, đối với người nông dân, đa phần là tầng lớp lao động tay chân, trình độ còn hạn chế, vì vậy rất dễ bị các thế lực phản động xúi giục, kích động. Gây dựng được lòng tin ở nhân dân thông qua việc thực hiện công bằng và dân chủ xã hội là một điều kiện thiết yếu.

Dân chủ xã hội là sản phẩm tiến hóa của lịch sử và là nhu cầu khách quan của con người. Với tư cách là quyền lực của nhân dân, dân chủ là sự phản ánh những giá trị nhân văn, là kết quả của cuộc đấu tranh lâu dài của nhân dân chống lại áp bức, bóc lột, bất công. Dân chủ dựa trên chế độ công hữu về các tư liệu sản xuất chủ yếu; thực hiện kết hợp hài hòa giữa lợi ích cá nhân, lợi ích tập thể và lợi ích của toàn xã hội. Chính vì vậy, để thực hiện dân chủ, Nhà nước phải có những chính sách để tất cả các tổ chức chính trị- xã hội, các đoàn thể và mọi công dân đều được tham gia vào công việc của Nhà nước (bằng thảo luận, góp ý kiến xây dựng chính sách, hiến pháp, pháp luật...). Mặc dù đã thực hiện, nhưng trên thực tế dân chủ vẫn còn hạn chế và mới chỉ dừng lại ở hình thức.

Thực hiện công bằng và dân chủ xã hội là cơ sở để nhân dân nói chung và nông dân nói riêng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước; thấy rõ trách nhiệm của mình trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; hiểu được những khó khăn, phức tạp mà Đảng, Nhà nước phải gánh vác trong điều kiện đất nước hiện nay.

Thứ ba, khôi phục những thuần phong mĩ tục và xây dựng nếp sống văn hóa mới.

Ông cha ta từ lâu vốn tự hào về nền văn hiến lâu đời của dân tộc, về những quy tắc trong nếp sống được coi là thuần phong mĩ tục. Đó là sự lễ phép trong gia đình, cách ứng xử đối với người trên... Tất cả những điều đó dường như đã bị mờ nhạt trong xã hội hiện đại. Dẫu xã hội có phát triển đến đâu, chúng ta có mở rộng giao lưu hợp tác với các nước khác như thế nào, thì những nét đẹp trong lối ứng xử truyền thống vẫn đáng trân trọng và giữ gìn.

Đối với người nông dân, cần phát huy những yếu tố tích cực trong lối sống như tinh thần đoàn kết, yêu thương lẫn nhau; tình yêu đối với quê hương, đất nước; sự cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất... Đồng thời, hạn chế và loại bỏ dần những lối sống tiêu cực như bản vị, hẹp hòi, tư duy manh mún, trọng hình thức, trọng kinh nghiệm, ngại thay đổi, tư duy thụ động, ỉ lại, trông chờ vào người khác....

Hiện nay Việt Nam có hơn 70% dân số làm nông nghiệp. Tư tưởng, lối sống của người nông dân đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân ta từ bao đời nay. Do ảnh hưởng của phương thức sản xuất, tập quán sinh hoạt nên lối sống của người nông dân có cả những ưu điểm và những hạn chế. Phát huy những điểm tích cực và hạn chế những điểm không còn phù hợp trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội là một trong những nội dung cơ bản tiến tới xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.■